

Bản án số: 22/2019/HS-ST

Ngày: 03-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BT, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đoan Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Tuấn

Ông Phạm Văn Ninh

-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Yến - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Nhã - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 05/2019/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2019/HSST-QĐ ngày 29 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

ĐỖ HOÀNG P (HR), sinh năm 1984, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 194E, ấp BT, xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn O, sinh năm 1944 và bà Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1952; Có vợ: Trần Thị H, sinh năm 1986; có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2009;

Tiền án: không;

Tiền sự: 04 tiền sự:

- Tại Quyết định số 37/QĐ-XPHC ngày 07/7/2016, bị cáo đã bị Công an xã BP, thành phố BT ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tại Quyết định số 41/QĐ-XPHC ngày 15/7/2016, bị cáo đã bị Công an xã BP, thành phố BT ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tại Quyết định số 06/QĐ-XPHC ngày 12/01/2017, bị cáo đã bị Công an xã BP, thành phố BT ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tại Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 02/8/2017, bị cáo đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã BP, thành phố BT ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong ngày 03/11/2017.

Bị cáo đang chấp hành án phạt tù theo bản án hình sự sơ thẩm số 395/2018/HSST ngày 28/12/2018 của Tòa án nhân dân thị xã DA, tỉnh Bình Dương, theo Quyết định thi hành án phạt tù số 10/2019/QĐ-CA ngày 31/01/2019.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Người làm chứng:*

Bà Trần Thị H, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: Số 194E, ấp BT, xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 7 giờ ngày 24/4/2018, do nghi ngờ bị cáo Đỗ Hoàng P có sử dụng trái phép chất ma túy nên lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố BT kết hợp với Công an xã BP đến nhà mời Phong về Công an thành phố BT để làm việc và thử test ma túy. Tại đây, P khai nhận đang cất giấu 82 tép Heroine trong nồi cơm điện tại nhà số 194E, ấp BT, xã BP, thành phố BT để sử dụng. Lực lượng công an chưa kịp xác minh lời khai của Phong thì Trần Thị H (vợ của P) tự nguyện đến Công an thành phố BT khai báo và giao nộp số ma túy nêu trên. Vật chứng thu giữ: 82 đoạn ống nhựa, hàn kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn ống nhựa chứa chất màu trắng .

Qua làm việc, Đỗ Hoàng P và Trần Thị H khai nhận: 82 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất ma túy là của P mua của một người đàn ông, không biết họ tên, địa chỉ ở cầu NTĐ, Quận T, thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 21/4/2018 rồi đem về cất giấu trong nồi cơm điện tại nhà để sử dụng. H nhìn thấy nên lấy vớt bỏ bên hông nhà. Đến khoảng 07 giờ ngày 24/4/2018, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố BT mời P về trụ sở làm việc thì P khai nhận và H đã giao nộp cho lực lượng công an toàn bộ số ma túy trên.

Theo kết luận giám định số 1941/C54B ngày 14/5/2018 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Chất màu trắng đựng trong 82 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 2,5234gam, loại Heroine.

Tại Bản cáo trạng số 02/CT-VKSTPBT ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Đỗ Hoàng P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo P có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên bị cáo tự khai ra hành vi phạm tội của mình và thành khẩn khai báo nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội tự thú”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo”. Ngoài ra bị cáo đang nuôi con dưới 18 tuổi nên giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Đỗ Hoàng P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung với bản án của Tòa án nhân dân thị xã DA, tỉnh BD.

Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 túi ny lon được hàn kín, bên trong có chứa 2,4829 gam loại Heroin còn lại sau giám định.

Bị cáo Đỗ Hoàng P khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã xác định, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố BT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố BT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Hoàng P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng và người chứng kiến, phù hợp với tang vật thu giữ, kết luận giám định về chất ma túy và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra có đủ cơ sở xác định: Ngày 24/4/2018, tại số 194E, ấp BT, xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre, bị cáo Đỗ Hoàng P đã có hành vi tàng trữ trái phép

2,5234 gam ma túy, loại Hêroin để sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện và thu giữ.

[3] Bị cáo Đỗ Hoàng P là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi cất giữ ma túy một cách trái pháp luật với lỗi cố ý, bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về phòng ngừa, ngăn chặn và kiểm soát tệ nạn ma túy. Vì vậy, Bản cáo trạng số 02 ngày 28/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Đỗ Hoàng P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá của con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Chính vì vậy, để phòng ngừa, ngăn chặn và đấu tranh có hiệu quả với tệ nạn ma túy thì cần phải xử lý thật nghiêm đối với các hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển... trái phép chất ma túy theo quy định của pháp luật. Do đó cần xử lý bị cáo thật nghiêm mới đủ sức cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu, có nhiều tiền sự, bị cáo là người nghiện ma túy, năm 2016 bị Công an xã BP xử phạt vi phạm hành chính 02 lần về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Đầu năm 2017 tiếp tục bị Công an xã BP xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Đến ngày 02/8/2017, Ủy ban nhân dân xã BP ra Quyết định áp dụng biện pháp giám dục tại xã phường thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra, bị cáo còn bỏ trốn khỏi địa phương sau khi khai ra hành vi phạm tội của mình và đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố BT ra quyết định truy nã, điều này cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo kém. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như bị cáo đã tự khai ra hành vi cất giữ ma túy trái phép tại nhà trong khi bị công an mời làm việc nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội tự thú” theo quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, xét thấy hoàn cảnh bị cáo khó khăn, bị cáo có 02 con còn nhỏ nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tổng hợp hình phạt: Ngày 25/9/2018 bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị Tòa án nhân dân thị xã DA, tỉnh BD xét xử và hiện nay bị cáo đang chấp hành án phạt tù theo bản án hình sự sơ thẩm số 395/2018/HSST ngày 28/12/2018 của Tòa án nhân dân thị xã DA, tỉnh Bình Dương, theo Quyết định thi

hành án phạt tù số 10/2019/QĐ-CA ngày 31/01/2019. Vì vậy, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Đỗ Hoàng P chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án.

[6] Hình phạt bổ sung: Xét về hoàn cảnh kinh tế bị cáo khó khăn nên thấy áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là không cần thiết nên không áp dụng.

[7] Lời phát biểu luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo P về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đề nghị áp dụng là phù hợp với quy định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng sau giám định gồm: 01 túi ny lon được hàn kín, bên trong có chứa 2,4829 gam loại Heroin, Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với Trần Thị H do không đủ căn cứ chứng minh có đồng phạm với bị cáo P và hành vi che giấu, không tố giác tội phạm của Hiếu cũng không cấu thành tội phạm nên không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

Đối với các đối tượng bán ma túy cho bị cáo, do không rõ họ, tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không mời làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau là phù hợp.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Đỗ Hoàng P phải nộp theo quy định của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Hoàng P (HR) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 294; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đỗ Hoàng P (HR): 02 (hai) năm tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt 02(hai) năm tù theo bản án hình sự sơ thẩm số 395/2018/HSST ngày 28/12/2018 của Tòa án nhân dân thị xã DA, tỉnh Bình Dương, buộc bị cáo Đỗ Hoàng P (Hải Rau) chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 04 (bốn) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2018.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 2,4829 gam, loại Heroin còn lại sau giám định đã niêm phong.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/5/2019, hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BT đang quản lý).

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đỗ Hoàng P (HR) phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố BT (1b);
- Cơ quan điều tra CATP BT (1b);
- Cơ quan THAHS CATP BTe (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố BT (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã BP, thành phố BT (1b);
- Bị cáo (1b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang